

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 7 - 2025

“V/v: Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Duy Trâm.

2. Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Trang Quỳnh Huế – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2025 tại Hội trường (trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh cũ) số 05 Trần Hưng Đạo, xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025, về việc: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/2025/QĐST ngày 30 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1980. Địa chỉ: 20 Thôn Tân Nghĩa, xã Bảo Thuận (xã Tân Nghĩa, huyện Di Linh cũ), Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 06, thôn 5, xã Di Linh (xã Liên Đàm, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng.

(Bà Liên có mặt; ông Sỹ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Liên trình bày:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi (Nguyễn Thị Hồng Liên) và ông Nguyễn Văn Sỹ sống chung với nhau từ năm 1999 đến năm 2001 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Di Linh (xã Gung Ré, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình bên chồng tại: xã Di Linh (xã Liên Đàm, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng.

Vợ chồng về chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, có những bất đồng về

quan điểm, lối sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, đôi khi xảy ra xô xát nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Hiện tôi chuyển về sinh sống của bố mẹ đẻ tại xã Bảo Thuận (xã Tân Nghĩa, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng còn ông Nguyễn Văn Sỹ vẫn sống tại nhà số 06, thôn 5, xã Di Linh (xã Liên Đàm, huyện Di Linh cũ), Lâm Đồng. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay thì mỗi người sống một nơi, mạnh ai người đó sống, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau.

Nay tôi xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Nguyễn Văn Sỹ, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn giữa tôi và ông Nguyễn Văn Sỹ.

+ *Về con chung*: vợ chồng có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh ngày 30/11/2000, Cháu Nguyễn Văn Sơn, sinh ngày 08/9/2002, cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015.

Đối với Cháu Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh ngày 30/11/2000, Cháu Nguyễn Văn Sơn, sinh ngày 08/9/2002 đã trưởng thành và khỏe mạnh nên không yêu cầu giải quyết.

Khi ly hôn Tôi (Nguyễn Thị Hồng Liên) yêu giao con chung cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015 cho bà Liên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không yêu cầu ông Nguyễn Văn Sỹ cấp dưỡng nuôi con chung.

+ *Về tài sản chung*: Trước đây tôi có yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng nhưng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án hai bên tự thỏa thuận nên tôi rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Không có.

+ *Về án phí*: Tôi (Nguyễn Thị Hồng Liên) thỏa thuận chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn Sỹ trình bày*:

+ *Về quan hệ hôn nhân*: Tôi và bà Nguyễn Thị Hồng Liên sống chung với nhau từ năm 1999 đến năm 2001 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gung Ré, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình bên chồng tại: xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ chồng về chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2019 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, có những bất đồng về quan điểm, lối sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn cãi vã, có xảy ra xô xát 01 lần năm 2019 nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay.

Hiện bà Liên chuyển về sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại xã Tân Nghĩa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng cùng với cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân còn tôi vẫn sống tại nhà số 06, thôn 5, xã Liên Đàm, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay thì mỗi người sống một nơi, mạnh ai người đó sống, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau.

Nay bà Nguyễn Thị Hồng Liên yêu cầu ly hôn thì tôi không đồng ý, tôi không bỏ vợ, không bỏ con.

+ *Về con chung*: vợ chồng có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh ngày 30/11/2000, Cháu Nguyễn Văn Sơn, sinh ngày 08/9/2002, cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015.

Đối với Cháu Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh ngày 30/11/2000, Cháu Nguyễn Văn Sơn, sinh ngày 08/9/2002 đã trưởng thành và khỏe mạnh nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015 thì tôi đồng ý theo nguyện vọng của cháu. Trường hợp cháu Ngân có nguyện vọng ở với bà Liên thì tôi đồng ý giao cháu Ngân cho bà Liên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Không có.

- *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng phát biểu quan điểm*:

+ *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật.

+ *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Liên giải quyết cho bà Nguyễn Thị Hồng Liên được ly hôn với ông Nguyễn Văn Sỹ.

Giao cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015 cho bà Nguyễn Thị Hồng Liên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn Sỹ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Văn Sỹ đến phiên tòa lần thứ 2 để giải quyết vụ án nhưng ông Sỹ vắng mặt không có lý do, là chấp hành không nghiêm nghĩa vụ khi được Tòa án triệu tập và tự từ bỏ quyền được trình bày ý kiến đề bảo vệ quyền và lợi ích của mình. Xét phiên tòa được mở đến lần thứ hai nhưng ông Sỹ vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Sỹ theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Liên khởi kiện xin ly hôn, giải quyết nuôi con chung khi ly hôn với ông Nguyễn Văn Sỹ. Do đó quan hệ tranh chấp là: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Nơi bị đơn cư trú là xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng nên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng có thẩm quyền giải quyết vụ án theo điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 – Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên và ông Nguyễn Văn Sỹ sống chung với nhau từ năm 1999 đến năm 2001 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Di Linh (xã Gung Ré, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình bên chồng tại: xã Di Linh (xã Liên Đàm, huyện Di Linh cũ), tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng về chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, có những bất đồng về quan điểm, lối sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, đôi khi xảy ra xô xát nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Từ khi sống ly thân đến nay vợ chồng mỗi người sống một nơi, mạnh ai người đó sống, vợ chồng không còn ai quan tâm, chăm sóc đến nhau.

Nay bà Nguyễn Thị Hồng Liên xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Nguyễn Văn Sỹ, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Nguyễn Văn Sỹ.

Xét mâu thuẫn giữa bà Liên và ông Sỹ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Thực tế hiện nay vợ chồng không còn sống chung; ông Sỹ có ý kiến không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho bà Liên và ông Sỹ được ly hôn.

[4] *Về con chung*: Hai bên cùng xác định vợ chồng có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh ngày 30/11/2000, Cháu Nguyễn Văn Sơn, sinh ngày 08/9/2002, cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015.

Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh Phương, sinh ngày 30/11/2000, Cháu Nguyễn Văn Sơn, sinh ngày 08/9/2002 đã trưởng thành và khỏe mạnh nên không yêu cầu giải quyết.

Khi ly hôn bà Nguyễn Thị Hồng Liên yêu giao con chung cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015 cho bà Liên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không yêu cầu ông Nguyễn Văn Sỹ cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét cháu Ngân có nguyện vọng ở với mẹ là bà Liên, trong khi ông Nguyễn Văn Sỹ trình bày trường hợp cháu Ngân có nguyện vọng ở với bà Liên thì tôi đồng ý giao cháu Ngân cho bà Liên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét các cháu Ngân đang cư trú, sinh sống và học tập tại cùng với mẹ là bà Liên để đảm bảo sự ổn định cuộc sống của con chung nên giao cháu Ngân cho bà Liên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Ngân đủ 18 tuổi là phù hợp.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Tại phiên tòa mặc dù đã được giải thích nhưng bà Liên vẫn không yêu cầu ông Nguyễn Văn Sỹ cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con trong bản án này.

[6] *Về tài sản chung*: Trước đây bà Liên có yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng nhưng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án hai bên tự thỏa thuận nên bà Liên có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cần đình chỉ giải quyết yêu cầu này và hoàn trả án phí cho nguyên đơn bà Liên.

[7] Về nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án hai bên đều xác định không có nợ chung nên không đề cập giải quyết trong bản án này. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bà Liên phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147, khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên và ông Nguyễn Văn Sỹ được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Hồng Liên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh Ngân, sinh ngày 14/12/2015 cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn Sỹ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Liên với bị đơn ông Nguyễn Văn Sỹ.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 48.800.000đ (Bốn mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0000459 ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh trước đây.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng (02 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng (01 bản)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (01 bản);
- Các đương sự (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, AV (02 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đồng

